

Số: 633/BC-UBND

Văn Lâm, ngày 30 tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2024

#### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2023

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều diễn biến khó lường do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraina, thị trường bất động sản trong nước có dấu hiệu trầm lắng, giá nguyên vật liệu và một số hàng hoá thiết yếu còn cao đã làm ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng của các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh gây khó khăn rất lớn về phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn Tỉnh nói chung, huyện Văn Lâm nói riêng và tác động trực tiếp đến các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội. Với mục tiêu ổn định phát triển kinh tế-xã hội, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, các tổ chức, các thành phần kinh tế và Nhân dân trong huyện, tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 đã đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

#### I. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Tốc độ tăng giá trị sản xuất ước tính 9,22% (năm 2022: 9,21%) trong đó: Công nghiệp, xây dựng 9,21% (năm 2022 là 9,31%) - Thương mại, dịch vụ 11,33% (năm 2022 là 10,24%) - Nông nghiệp, thủy sản 1,13% (năm 2022 là -3,71). Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 81,14% (năm 2022 là 81,18%) - Thương mại, dịch vụ 15,50% (năm 2022 là 15,34%) - Nông nghiệp, thủy sản 3,36% (năm 2022 là 3,48%). Thu nhập bình quân đầu người ước tính 80,24 triệu đồng, tính theo GRDP 131 triệu (năm 2022 là 77,64 triệu đồng, tính theo GRDP 123 triệu đồng).

Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 4.610 tỷ đồng; tỷ lệ hộ nghèo là 0,8%; tỷ lệ làng, khu phố văn hóa đạt 100%; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 92,38%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 97,06%; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,45%; công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí có những chuyển biến tích cực, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện; chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ-XÃ HỘI

### 1. Về phát triển kinh tế

Số doanh nghiệp trên địa bàn huyện Văn Lâm 1.832 doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp đang hoạt động 1.728, doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động 104, doanh nghiệp thành lập mới 224, số doanh nghiệp giải thể 31, doanh nghiệp có số phát sinh doanh thu là 1.042, doanh nghiệp không phát sinh doanh thu là 790, tạo việc làm cho hơn 60.700 lao động trong và ngoài huyện.

Trong năm huyện đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 649 hộ, trong đó cấp mới 583 hộ, cấp thay đổi nội dung chứng nhận hộ kinh doanh 63 hộ, chấm dứt hộ kinh doanh 18 hộ, đăng ký tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh 3 hộ, cấp lại giấy chứng nhận hộ kinh doanh 3 hộ; không có hộ kinh doanh nào bị thu hồi. Đối với HTX trong năm đã cấp đăng ký thành lập mới 03 hợp tác xã, không có giải thể, thay đổi, chấm dứt.

#### 1.1. Lĩnh vực Công nghiệp, TTCN

Giá trị sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển mạnh, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của huyện. Năm 2023 ước cả năm đạt 132.247,39 tỷ đồng tăng 10,7% so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là các ngành trọng điểm như: Nước khoáng không có ga tăng 9,07%; thùng, hộp bằng bìa cứng (trừ bìa nhãn) tăng 11,80%; sản phẩm bằng plastic tăng 16,98%; bê tông trộn sẵn (bê tông tươi) tăng 27,16%; sắt, thép không hợp kim dạng thỏi đúc hoặc dạng thô khác tăng 7,08%; ống dẫn bằng sắt, thép không nối, dùng để dẫn dầu hoặc khí tăng 52,48%.

Tiếp tục thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035. Đã rà soát, điều chỉnh, mở rộng, bổ sung quy hoạch phát triển CCN huyện giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn năm 2050. Trên địa bàn huyện có 01 khu công nghiệp tập trung (Khu công nghiệp Phố Nối A với số doanh nghiệp đang hoạt động trong Khu là 213 doanh nghiệp với 30.232 lao động làm việc), 10 Cụm công nghiệp được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch (trong đó có 3 CCN đã có Quyết định thành lập: CCN Minh Hải I, CCN Minh Khai, CCN Lạc Đạo) và 01 khu sản xuất tập trung đã góp phần thu hút doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư trên địa bàn huyện. Hiện nay có 08 làng nghề và làng có nghề, trong đó UBND tỉnh đã công nhận 06 làng nghề (02 làng nghề truyền thống, 04 làng nghề) và 02 làng có nghề chưa được UBND tỉnh công nhận. Hoạt động của các làng nghề, các hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp tương đối ổn định với 1.908 hộ tạo việc làm cho 4.737 lao động.

#### 1.2. Thương mại và Dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ, vận tải duy trì ổn định và ngày càng phát triển, giá trị sản xuất năm 2023 ước đạt 5.540,48 tỷ đồng trong đó: Một số nhóm ngành có doanh thu tăng cao như lương thực, thực phẩm tăng 13%; đồ dùng, dụng

cụ, trang thiết bị gia đình tăng 5,70%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 11,82%; xăng, dầu các loại tăng 13,68%; dịch vụ ăn uống tăng 7,17%; vận tải tăng 13%. Tích cực tham gia các hội chợ, hội nghị xúc tiến thương mại do UBND tỉnh và các địa phương tổ chức. Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn huyện (kiểm tra 72 cơ sở kinh doanh, lập biên bản xử lý 34 cơ sở, tổng số tiền nộp phạt 332,5 triệu đồng). Phối hợp Sở Công thương kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đối với các đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

### **1.3. Lĩnh vực Nông nghiệp**

a. Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng toàn huyện là 4.405,9ha giảm 338,94ha so với cùng kỳ năm trước. Trong đó diện tích lúa là 3.575,26ha còn lại là các cây trồng khác. Thực hiện Chương trình hỗ trợ giống lúa, đã mua và cung ứng 61.179kg/60.000 kg đạt 101,96% kế hoạch năm. Tổng diện tích dân bỏ ruộng không sản xuất là 122,46ha (Năm 2022 là 216,74ha). Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa được 51,5/55ha đạt 93,6%.

b. Chăn nuôi: Triển khai, thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm, thủy sản và vệ sinh khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi. Tổng đàn lợn hiện có 19.760 con tăng 28% so với cùng kỳ trong đó lợn nái 2.396 con, lợn đực giống 54 con, lợn thịt 17.310 con; đàn trâu bò 1.250 con giảm 3,1% so với cùng kỳ, tổng đàn gia cầm 483.000 con tăng 28% so với cùng kỳ.

c. Công tác thủy lợi nội đồng và nước sạch nông thôn: Thực hiện nạo vét thủy lợi được 95.344m<sup>3</sup>/95.344m<sup>3</sup> đạt 100% với tổng kinh phí trên 2 tỷ đồng đảm bảo phục sản xuất và phòng chống úng lụt. Tỷ lệ các hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch từ các nhà máy tập trung đạt 70,02%).

### **1.4. Lĩnh vực đầu tư phát triển**

Thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế xã hội; Nghị quyết về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Nguồn vốn được UBND tỉnh giao UBND huyện sử dụng 87,5 tỷ đồng, vốn được chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023 sử dụng 113,599 tỷ đồng. Đến nay kết quả giải ngân đối với những dự án tỉnh hỗ trợ, huyện đối ứng vốn được 71,629 tỷ đồng đạt 35,62% kế hoạch (ước thực hiện cả năm được 191,154 tỷ đồng đạt 95,10% kế hoạch). Theo Nghị quyết HĐND huyện, UBND huyện phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 là 770,840 tỷ đồng, vốn được chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023 sử dụng 30,815 tỷ đồng; đến nay kết quả thực hiện được 135,551 tỷ đồng đạt 17,58% kế hoạch (ước thực hiện cả năm được 374,399 tỷ đồng đạt 48,57% kế hoạch).

Thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn với 63 công trình đạt khoảng 303,114 tỷ đồng (bằng 116,68% so với cùng kỳ năm trước); trong đó công

trình giao thông là 151,8 tỷ đồng, công trình hạ tầng xã hội là 151,314 tỷ đồng. Hoàn thành 23 công trình đưa vào sử dụng phục vụ nhu cầu sản xuất, đi lại và sinh hoạt của người dân trong huyện.

### **1.5. Lĩnh vực tài chính tiền tệ**

Tổng thu NSNN trên địa bàn huyện ước thực hiện là 4.610 tỷ đồng đạt 130,29% kế hoạch (cùng kỳ năm 2022 thực hiện 9.900 tỷ đồng, trong đó thu từ dự án cấp tỉnh là 6.149,3 tỷ đồng chủ yếu do công ty cổ phần Vinhomes nộp tiền sử dụng đất tại dự án khu đô thị Đại An), trong đó thu ngân sách theo kế hoạch ước thực hiện 3.509 tỷ đồng đạt 106,74% kế hoạch giao (năm 2022 thực hiện 9.302 tỷ đồng).

Tổng chi ngân sách nhà nước ước thực hiện là 1.339 tỷ đồng đạt 95,01% kế hoạch giao (cùng kỳ năm 2022 thực hiện 469,555 tỷ đồng), trong đó: chi ngân sách huyện ước thực hiện 813,514 tỷ đồng đạt 69,04% kế hoạch, chi ngân sách xã ước thực hiện 450 tỷ đồng đạt 194,21% kế hoạch, chi chuyển giao ngân sách ước thực hiện 41,651 tỷ đồng. Nhìn chung các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện tốt trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tổng nguồn vốn huy động tại địa phương của Ngân hàng chính sách xã hội là: 360,754 tỷ đồng, đạt 99,2% kế hoạch giao. Tổng dư nợ 360,060 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 99,5% kế hoạch, tăng 50,557 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2022. Nợ quá hạn 51,5 triệu đồng.

### **1.6. Lĩnh vực giao thông, quản lý trật tự xây dựng**

**a. Công tác giao thông:** Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành của huyện tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông, hướng tới một xã hội trật tự, kỷ cương an toàn. Thực hiện quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện và hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn với chiều dài 57,2km; phối hợp với các đơn vị thực hiện các dự án của UBND tỉnh nằm trên địa bàn huyện như: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4-Vùng Thủ đô Hà Nội; Cải tạo, nâng cấp dự án đường ĐT.385 (Độc Nghĩa - Lương Tài); Cải tạo, nâng cấp đường liên tỉnh Hà Nội-Hung Yên (ĐT.379)...qua đó góp phần kết nối đồng bộ hệ thống giao thông huyện Văn Lâm với tỉnh Hưng Yên.

**b. Công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị:** Công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn huyện được quan tâm, tăng cường, tỷ lệ công trình xây dựng không phép, sai phép giảm dần, nhiều công trình xây dựng mới, hiện đại tạo được điểm nhấn và góp phần tạo lập được không gian kiến trúc cảnh quan đô thị, diện mạo đô thị ngày càng thay đổi theo hướng văn minh, hiện đại. UBND huyện đã triển khai thực hiện 72 cuộc kiểm tra trật tự xây dựng, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 390 triệu đồng; cấp 54 giấy phép xây dựng; thực hiện 16 cuộc kiểm tra chất lượng công trình xây dựng; đồng thời chấp thuận 25 phương án

giải phóng mặt bằng, 06 mặt bằng Quy hoạch tổng thể, thông báo vị trí 05 dự án do UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư.

### **1.7. Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường**

**a. Công tác quản lý đất đai:** Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024, thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2023; cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được 1.915 thửa (ước thực hiện đến hết năm 2023 cấp được 2.500 thửa); xử lý thu tiền sử dụng đất lần chiếm, giao đất trái thẩm quyền với diện tích 4.972m<sup>2</sup>. Tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng 55 dự án với diện tích 574,65ha, trong đó có 05 dự án khu, cụm công nghiệp với diện tích 201,96ha, 02 dự án khu đô thị, 08 dự án khu dân cư với diện tích 218,24ha, 14 dự án khu đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở với diện tích: 20,61 ha và 17 dự án đầu tư công có sử dụng đất với diện tích 147,21ha. Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án và hoàn thành công tác chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ với diện tích 130ha, hiện đang tiếp tục đẩy nhanh công tác GPMB để thực hiện các dự án đầu tư có vốn ngân sách nhà nước và vốn ngoài ngân sách nhà nước; quyết định công nhận trúng đấu giá 27 suất đất với diện tích 2.513,33m<sup>2</sup>.

Thường xuyên đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm kế hoạch số 93<sup>a</sup>/KH-UBND của UBND tỉnh và kế hoạch số 48/KH-UBND của UBND huyện; toàn huyện có 267 trường hợp vi phạm còn tồn tại, kết quả các xã, thị trấn đã giải tỏa được 123 trường hợp vi phạm (đạt 46% số trường hợp vi phạm cần phải giải tỏa), còn lại 144 trường hợp. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo, kiên quyết xử lý không để phát sinh vi phạm mới, thường xuyên rà soát, xử lý triệt để các trường hợp vi phạm trong năm 2023.

**b. Công tác quản lý môi trường:** Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn được thực hiện tốt; tham gia thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường đối với 14 đơn vị; tổ chức kiểm tra, thẩm định, cấp giấy phép môi trường đối với 06 đơn vị; phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với 21 đơn vị; qua kiểm tra đã phát hiện vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 đơn vị với số tiền là 207,05 triệu đồng; đã tổ chức thu phí bảo vệ môi trường được 80 đơn vị có phát sinh nước thải công nghiệp dưới 20m<sup>3</sup>/ngày đêm, nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 243 triệu đồng (tăng 176% so với cùng kỳ năm 2022). Đẩy mạnh thực hiện mô hình phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình với tổng số hộ gia đình tham gia là 12.000 hộ (tăng 294% so với năm 2022); trong đó 9.600 hộ xử lý rác thải hữu cơ bằng chế phẩm Emuniv, 2.400 hộ xử lý bằng chế phẩm IMO (năm 2022 số hộ tham gia là 4.070 hộ).

## **1.8. Chương trình xây dựng NTM và phát triển đô thị**

**a. Chương trình xây dựng nông thôn mới:** UBND tỉnh công nhận xã Đình Dù đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022 và công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022, gồm: Trung Trắc, Chí Đạo, Đại Đồng, Việt Hưng và Lương Tài. Chủ tịch UBND huyện công nhận 6 thôn đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022, gồm các thôn: Tuấn Dy, Ngọc Lịch xã Trung Trắc; Bình Minh, Hồng Thái xã Lạc Hồng; Thị Trung xã Đình Dù; Ga, xã Việt Hưng. Đến nay, đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND, BCĐ tỉnh thẩm định 02 xã đề nghị công nhận xã NTM kiểu mẫu (xã Lương Tài mẫu về lĩnh vực Tổ chức sản xuất và xã Chí Đạo mẫu về lĩnh vực Giáo dục); đồng thời đang hướng dẫn các xã hoàn thiện hồ sơ và tổ chức thẩm định 08 thôn đề nghị công nhận Khu dân NTM kiểu mẫu (thôn Nhạc Lộc, thôn Mộc Ty và thôn An Lạc- xã Trung Trắc; thôn Cự Đình- xã Việt Hưng; thôn Xuân Đào, thôn Đông Trại- xã Lương Tài; thôn Hồng Cầu, thôn Phạm Kham- xã Lạc Hồng).

**b. Chương trình phát triển đô thị:** Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển đô thị Văn Lâm giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Báo cáo UBND tỉnh, sở Xây dựng về chủ trương lập, hoàn thiện Quy hoạch chung khu vực phát triển đô thị huyện Văn Lâm theo định hướng tại Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên và Kết luận số 671-KL/TU ngày 31/5/2023 của Tỉnh ủy Hưng Yên về điều chỉnh phương án Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục hoàn thiện Đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 cho 06 xã, thị trấn trong khu vực đô thị loại IV.

Tập trung rà soát, đánh giá các tiêu chí còn yếu, còn thiếu so với tiêu chuẩn đô thị loại III, IV làm cơ sở để tập trung nguồn lực hoàn thiện các tiêu chí còn yếu, còn thiếu như: Giao thông, chiếu sáng, cây xanh, cảnh quan, chỉnh trang đô thị... Trong năm 2023 đã xây dựng được 1,73km đường vào cấp đô thị, đầu tư xây dựng đưa vào sử dụng nhà văn hóa các thôn: Nhà văn hóa thôn Ngải Dương, thôn Thị Trung, thôn Cự Đình, thôn Phả Lê. Nhiều công trình giáo dục tiếp tục được thực hiện đầu tư xây dựng mới nhà lớp học, đầu tư trang thiết bị, đồ dùng học tập đáp ứng nhu cầu giảng dạy của nhà trường, như: Trường tiểu học, Trường mầm non Lương Tài, Trường THCS Lương Tài; Trường THCS Đại Đồng; Trường mầm non Minh Hải... với tổng mức đầu tư khoảng 100 tỷ đồng. Qua đánh giá thì điểm của đô thị Văn Lâm đạt 74,5/100 điểm so với tiêu chí điểm đô thị loại IV.

## **2. Lĩnh vực văn hóa-xã hội**

**2.1. Văn hóa và thông tin:** Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2023; Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức kỹ năng về chuyển đổi số cho lãnh đạo các phòng, ngành, lãnh đạo UBND xã, thị trấn và tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, khu phố; tập

huấn an toàn an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức trong huyện. Triển khai, thực hiện các bước thành lập trung tâm điều hành thông minh IOC cấp huyện và xây dựng Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cho 10 xã.

Biên tập tổng số 220 chương trình với 1.600 tin bài, thời lượng phát sóng 1.600 phút. Nội dung tuyên truyền trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng trong đó tập trung tuyên truyền công tác giải phóng mặt bằng các dự án, đặc biệt giải phóng mặt bằng đường vành đai 4 trên địa bàn huyện. Tuyên truyền trực quan với trên 1700 chiếc pano, phướn, cờ các loại chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước. Toàn huyện có 80/80 khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%; có 32.435/35.107 hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, đạt tỷ lệ 92,38% (tăng 1,18% so với cùng kỳ năm 2022); có 37 di tích lịch sử được xếp hạng (tăng 01 di tích so với cùng kỳ năm 2022), gồm: 01 di tích quốc gia đặc biệt, 17 di tích quốc gia, 19 di tích cấp tỉnh; phối hợp với Ban quản lý di tích tỉnh thiết lập hồ sơ đề nghị công nhận Bảo vật quốc gia đối với bia đá chùa Đại Bi, xã Lạc Đạo. Tham gia trưng bày gian hàng với những sản phẩm du lịch, sản phẩm OCOP trên tuyến phố đi bộ tại Hà Nội; tiến hành sưu tầm tư liệu phục vụ biên soạn cuốn sách Địa chí huyện Văn Lâm. Phối hợp với Thanh tra các Sở chuyên ngành tiến hành kiểm tra hoạt động của các cơ sở lưu trú du lịch, thể thao, đại lý ủy quyền bán sim của Vinaphone, Viettel. Tổ chức 4 cuộc Liên hoan, hội thi văn nghệ, 8 giải thể thao và phối hợp tổ chức 5 hội thao cấp huyện; tham dự 12 giải Thể thao cấp tỉnh đoạt 33 HCV, 11 HCB, 10 HCD. CLB bóng chuyền hơi Thanh Xuân tham gia giải bóng chuyền hơi trung cao tuổi toàn quốc tại Bắc Cạn đoạt 01 HCV, 01 HCB, 01 HCD và được UBND tỉnh tặng bằng khen.

**2.2. Giáo dục và Đào tạo:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023 với 16/16 chỉ tiêu công tác, được Ban thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen. Toàn huyện có 37 trường, trong đó: Giáo dục mầm non: có 14 trường (11 trường công lập, 03 trường tư thục) và 28 cơ sở mầm non tư thục/365nhóm, lớp/7.581 trẻ (giảm 09 nhóm, lớp; giảm 312 trẻ so với cùng kỳ năm 2022). Giáo dục tiểu học: có 11 trường/315 lớp/12.627 học sinh (tăng 03 lớp, giảm 590 học sinh so với năm 2022). Giáo dục THCS có 12 trường/202 lớp/8756 học sinh (giảm 01 lớp, tăng 932 học sinh so với năm 2022); có 1.210 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, tốt nghiệp THCS đạt 98,94% (giảm 1% so với năm 2022), điểm chuẩn thi vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 cao nhất tỉnh; tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh của cả 03 cấp học có 14/14 giáo viên tham gia được công nhận; Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 38 giải (trong đó 02 nhất, 05 giải nhì, 09 ba, 22 giải khuyến khích); Cuộc thi tiếng Anh quốc tế TOEFL JUNIOR tại Hưng Yên có 03 học sinh đạt giải, trong đó đạt 01 giải nhất, 01 giải nhì và được tham gia vòng

chung kết quốc gia đạt 01 giải nhì, 01 giải khuyến khích Quốc gia. Tham gia Giải Bóng đá Nhi đồng U10 tỉnh Hưng Yên, năm 2023 đoạt huy chương vàng. Tham gia Giải Điền kinh học sinh phổ thông tỉnh Hưng Yên năm 2023 với đủ 12 nội dung thi đấu, kết quả đoạt 06 huy chương vàng, 01 huy chương bạc, xếp giải nhất toàn đoàn khối các Phòng Giáo dục và Đào tạo; có 590 em đỗ Đại học, trong đó có 61 em đạt 26 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên). Tính đến nay, toàn huyện có 33/34 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ: 97,1% (trong đó có 17 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2), riêng năm học 2022-2023 có 08 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó: 07 trường đạt mức độ 2, 01 trường đạt mức độ 1), hiện còn 01 trường đang đề nghị UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn Quốc gia trong năm 2023 (Mầm non Minh Hải), phấn đấu 100% trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm 2023.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 09-ĐA/HU ngày 09/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện. Đến nay toàn huyện có tổng số 854 phòng học văn hóa (giảm 32 phòng so với năm học 2022-2023), số phòng học văn hóa kiên cố 812 phòng đạt tỷ lệ 95,1%; toàn huyện đã và đang xây mới 108 phòng học, phòng chức năng với tổng trị giá trên 131 tỷ đồng; đầu tư mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học cho các trường trên 20 tỷ đồng.

### **2.3. Y tế-Dân số KHHGD**

Công tác quản lý Nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm thường xuyên được quan tâm. Phối hợp với Trường Cao Đẳng y dược Hưng Yên tổ chức hội nghị tập huấn về kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử cho các Trạm y tế các xã, thị trấn, các phòng khám và cơ sở hành nghề dược với 154 người tham dự. Xây dựng triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm dịp lễ, tết và tháng hành động về vệ sinh ATTP; đã tiến hành kiểm tra 42 lượt cơ sở, qua kiểm tra phát hiện xử phạt hành chính 02 cơ sở với số tiền 11,5 triệu đồng, đồng thời yêu cầu 42 cơ sở ký cam kết; thẩm định và cấp 12 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm dịch vụ ăn uống. Triển khai kế hoạch và tiến hành thẩm định các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc, khám chữa bệnh phục vụ nhân dân. Đã tổ chức khám bệnh cho 68.175 lượt người đạt 113,6% kế hoạch (tăng 5,6% so với cùng kỳ 2022); số bệnh nhân điều trị nội trú là 4.750 người, đạt 95% so với kế hoạch (tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022). Tổng ngày điều trị nội trú đạt 100% so với kế hoạch (tăng 10% so với năm 2022); Công tác tiêm chủng toàn huyện đảm bảo an toàn, không xảy ra tai biến; công tác y tế dự phòng được thực hiện tốt; thường xuyên giám sát chặt chẽ các dịch bệnh mới nổi. Triển khai thực hiện công tác dân số-KHHGD; theo thống kê dân số trung bình toàn huyện là 140.323 người. Tổng số sinh 1.345 người (tăng 228 người so với cùng kỳ năm



2022); trong đó số người sinh con thứ 3<sup>+</sup> là 353 người, chiếm tỷ lệ 26,3 % (tăng 39 người so với cùng kỳ năm 2022); tỷ lệ sinh con thứ 3<sup>+</sup> giảm 1,8% so với cùng kỳ 2022; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,54% (năm 2022 là 0,45%); tỷ số giới tính khi sinh là 133,5 nam/100 nữ (cùng kỳ năm 2022 là 121 nam/100 nữ).

#### **2.4. Lĩnh vực Lao động-Thương binh và xã hội, Chữ thập đỏ**

- **Công tác Lao động thương binh và xã hội:** Thực hiện tốt công tác chi trả trợ cấp hàng tháng cho 1.683 đối tượng người có công và 5.600 đối tượng bảo trợ xã hội, với tổng số tiền là 70,2 tỷ đồng; chi trả trợ cấp một lần, mai táng phí cho 1.824 đối tượng người có công, 215 đối tượng bảo trợ xã hội, với tổng số tiền trên 5,6 tỷ đồng; mua 62.755 thẻ BHYT cho các đối tượng, với tổng số tiền gần 40 tỷ đồng; Ra quyết định cho hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng cho 720 đối tượng; điều chỉnh trợ cấp xã hội cho 125 đối tượng; hỗ trợ tiền điện cho 505 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội, với tổng số tiền là 339 triệu đồng; hỗ trợ cho 465 gia đình có người thân qua đời đưa đi hỏa táng, với tổng số tiền là 1,683 tỷ đồng. Triển khai hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 89 hộ nghèo và hộ chất độc da cam, với tổng số tiền là 6,08 tỷ đồng. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà gia đình người có công với cách mạng và các đối tượng khác nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão; ngày thương binh - liệt sĩ, tổng số quà của các cấp, các ngành tặng cho các đối tượng là 25.646 suất, với tổng số tiền là 11,78 tỷ đồng (là huyện duy nhất của tỉnh trích kinh phí tặng quà cho người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng và gia đình liệt sĩ, với mỗi suất quà trị giá 200.000đ/suất). Thực hiện tốt kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; số hộ nghèo là 287 hộ (giảm 218 hộ so với năm 2022), tương ứng với tỷ lệ 0,8% (giảm 0,62% so với năm 2022); số hộ cận nghèo là 354 hộ (giảm 159 hộ so với năm 2022), tương ứng với tỷ lệ 0,99% (giảm 0,45% so với năm 2022). Triển khai dạy nghề cho 180 lao động nông thôn, với tổng kinh phí là 450 triệu đồng; tỷ lệ lao động có việc làm ổn định chiếm 96,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo chiếm 85,5%; số lao động là người Văn Lâm chiếm 48,38%; thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động từ 6,5 - 8,5 triệu đồng/tháng. Phát động ủng hộ quỹ Đền ơn đáp nghĩa được 348 triệu đồng, quỹ bảo trợ trẻ em được 360 triệu đồng; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện hỗ trợ cho 02 hộ người có công xây, sửa nhà ở, với tổng số tiền là 80 triệu đồng, Quỹ bảo trợ trẻ em huyện tặng quà, trao bảo trợ, tặng xe đạp, hỗ trợ đợt xuất cho trẻ em, với tổng số tiền là 305,14 triệu đồng.

- **Công tác Chữ thập đỏ:** Tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân tham gia ủng hộ quỹ Bảo trợ nạn nhân chất độc da cam được 522 triệu đồng; tặng quà, hỗ trợ 361 lượt nạn nhân chất độc da cam nhân các ngày lễ lớn trị giá 439 triệu đồng; vận động các nhà hảo tâm nhận bảo trợ giúp đỡ 86 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trị giá 313 triệu đồng; tổ chức 03 đợt hiến máu tình nguyện tiếp nhận được 895 đơn vị máu.

### **3. Lĩnh vực nội vụ, cải cách hành chính và khoa học công nghệ**

**3.1. Công tác Nội vụ:** Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản về tinh gọn tổ chức bộ máy, đã trình Huyện ủy ban hành kế hoạch thực hiện sáp nhập 04 trường tiểu học với trường trung học cơ sở thành trường phổ thông có nhiều cấp học; Điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và phê duyệt Đề án tự chủ đối với ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Thường xuyên rà soát vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức trong huyện, chỉ đạo 03 hội phê duyệt đề án vị trí việc làm (gồm: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người mù, Hội Cựu TNXP); Quyết định điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn chức vụ cho 35 cán bộ quản lý, điều động; luân chuyển 10 công chức cấp xã; cho thôi việc theo nguyện vọng, nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội 21 cán bộ, công chức, viên chức; nâng lương, xếp lương 806 cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động công tác tôn giáo, công tác thanh niên, công tác văn thư- lưu trữ và các hoạt động của Hội. Kịp thời xét khen thưởng, công nhận danh hiệu cho 106 tập thể và 1.317 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, trình cấp trên xem xét, công nhận xã An toàn khu đối với xã Lạc Đạo.

### **3.2. Công tác cải cách hành chính**

Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong huyện thực hiện tốt Nghị quyết của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của các Bộ, Ngành, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Huyện ủy, mục tiêu hoàn thành các nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính năm 2023 với kết quả: Công tác thể chế thường xuyên tiến hành kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định văn bản QPPL và tham gia ý kiến dự thảo văn bản của tỉnh; Nghị quyết của HĐND huyện; hoàn thành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở; công tác cải cách thủ tục hành chính đã tập huấn thanh toán trực tuyến và số hóa thành phần hồ sơ, giải quyết các TTHC trên phần mềm, kiểm soát thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến; tuyên truyền, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến và đẩy mạnh thanh toán trực tuyến khi giải quyết các TTHC, đã triển khai cung cấp dịch vụ công liên thông, tiếp tục thực hiện việc rút ngắn 40% thời gian giải quyết đối với 28 TTHC ở một số lĩnh vực Nội Vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động TBXH, Y tế, Kinh tế và Hạ tầng, Tư pháp. Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả huyện thực hiện tiếp nhận trên 3.000 hồ sơ (tăng 300 hồ sơ so với năm 2022), giải quyết đúng hạn 100%. Trong đó tiếp nhận online đạt 97,6% (tăng 15% so với năm 2022), tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 35% (KH tỉnh giao 30%); số hoá hồ sơ và kết quả giải quyết các TTHC, cấp huyện đạt 100%; công tác Cải cách tổ chức bộ máy hành chính được thực hiện tốt đã triển khai các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, Huyện ủy về tiếp tục thực hiện sắp xếp bộ máy tinh gọn; công tác cải cách chế độ công vụ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành liên

quan đến kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, văn hóa công sở, đạo đức công vụ trong các cơ quan, đơn vị, thực hiện tốt việc đánh giá cán bộ, công chức theo Quy định 540 của Tỉnh ủy Hưng Yên; công tác cải cách tài chính công đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công khai tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tốt công tác Xây dựng, phát triển, chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng, nhất là việc thực hiện tốt Đề án 06 ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; duy trì vận hành tốt cổng thông tin điện tử tại các xã, thị trấn, thực hiện tốt việc lập hồ sơ trên môi trường điện tử.

**3.3. Công tác khoa học công nghệ:** Triển khai mô hình khoa học công nghệ năm 2023: Nuôi cá trắm cỏ làm chính trong ao theo hướng VietGap, quy mô 2.5ha được triển khai tại 05 hộ gia đình, kinh phí hỗ trợ 300 triệu đồng; Chăn nuôi Ngan thương phẩm an toàn sinh học quy mô: 2.500 con được triển khai tại 12 hộ tham gia mô hình, kinh phí hỗ trợ: 120 triệu đồng; Nhân rộng mô hình trồng Hoa cúc chi tại xã Lương Tài và xây dựng mô hình trồng hoa cúc chi tại xã Việt Hưng năm 2023. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2023 với Đề tài: Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm trên địa bàn huyện Văn Lâm, giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030; Quản lý, tuyên truyền phát triển các nhãn hiệu tập thể đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận. Đề xuất 03 mô hình ứng dụng chuyển giao thành tựu KHCN năm 2024.

#### **4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, thanh tra và tư pháp**

**4.1. Quốc phòng:** Chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương tổ chức luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu, diễn tập chỉ huy cơ quan; Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ Cụm 1 gồm xã Lạc Hồng, Trung Trắc, Đình Dù và diễn tập quốc phòng an ninh phòng Nội vụ huyện: cụm 2 gồm xã Việt Hưng, Lương Tài và diễn tập quốc phòng an ninh phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện năm 2023 kết quả tốt bảo đảm an toàn. Xây dựng lực lượng huấn luyện dân quân tự vệ 1.552 đồng chí, dự bị động viên 1.862 đồng chí, tổ chức tập huấn cán bộ dân quân tự vệ năm 2023 cho 261 đồng chí tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên. Báo động luyện tập đội cơ động xung kích phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn năm 2023. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đồng chí thuộc đối tượng 2,3,4 cho 246 đồng chí, tiếp nhận 180 quân nhân xuất ngũ năm 2023, tổ chức thành công lễ giao nhận quân năm 2023 đã giao 180 thanh niên cho Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, bàn giao 10 quân nhân dự bị hạng 1 tham gia đào tạo sĩ quan dự bị. Triển khai dự án xây dựng doanh trại Ban chỉ huy quân sự ở vị trí mới và lập dự án xây dựng căn cứ chiến đấu.

**4.2. An ninh:** Tình hình trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tội phạm liên quan đến băng ỏ nhóm, hoạt động tín dụng đen (cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự) đã được kiềm chế, đảm bảo ANTT các cuộc cưỡng chế thu hồi đất, cưỡng chế thi hành án, cưỡng chế giải toả vi phạm Kế hoạch 93A. Tích cực triển khai thực hiện Đề án số 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó tập trung thực hiện 43 mô hình điểm, kết quả đến nay trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện được 06 mô hình. Tổng số phát hiện, xử lý vụ việc tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn: 255 vụ (so với cùng kỳ năm 2022 tăng 35 vụ). Thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát xử lý 1.237 trường hợp vi phạm TTATGT, phạt tiền 3,804 tỷ đồng, thu nộp kho bạc Nhà nước 2,497 tỷ đồng. Trên địa bàn huyện xảy ra 37 vụ, làm chết 21 người, làm bị thương 24 người (so với cùng kỳ năm 2022 giảm 08 vụ, giảm 05 người chết, giảm 10 người bị thương). Công tác phòng PCCC được chú trọng; tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong huyện, đặc biệt là những khu dân cư nguy cơ xảy ra cháy cao. Tổ chức Hội thao PCCC cấp huyện với 28 đội tham gia; tham dự Hội thao PCCC cấp tỉnh có 02 đội đạt giải Nhì, 01 đội đạt giải Khuyến khích; triển khai đồng loạt công tác kiểm tra về PCCC trên địa bàn, qua kiểm tra đã phát hiện và quyết định xử phạt vi phạm hành chính 103 cơ sở vi phạm về PCCC với số tiền 2,312 tỷ đồng; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng về PCCC và cứu nạn cứu hộ cho 367 cán bộ, công nhân một số công ty, doanh nghiệp trên địa bàn; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho 34.828 hộ gia đình trên địa bàn huyện, đồng thời, vận động các hộ gia đình trang bị bình chữa cháy đạt tỷ lệ 85%.

**4.3. Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí**

- **Công tác thanh tra:** Thanh tra huyện đã triển khai, tiến hành 14 cuộc thanh tra/20 đơn vị theo kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt, hoàn thành 100% kế hoạch của năm. Tổng số kết luận thanh tra đã ban hành được 17 kết luận; qua thanh tra đã chấn chỉnh, uốn nắn được công tác lãnh đạo điều hành của đơn vị được thanh tra và cán bộ chuyên môn phụ trách chuyên môn; đồng thời qua thanh tra đã phát hiện một số tồn tại, vi phạm trong lĩnh vực được thanh tra, đã kiến nghị các đơn vị có vi phạm nộp tiền về ngân sách Nhà nước với tổng số tiền là 80,507 triệu đồng. Kiến nghị điều chỉnh giảm trong hồ sơ quyết toán công trình và điều chỉnh giảm số lỗ, số thuế GTGT còn được khấu trừ của một số đơn vị với tổng số tiền là 717,866 triệu đồng.

- **Công tác giải quyết đơn thư:** UBND huyện đã tiếp nhận 429 đơn (có 01 đơn nặc danh) của 192 vụ việc (13 đơn khiếu nại của 11 vụ việc, 47 đơn tố cáo của 30 vụ

việc, 369 đơn kiến nghị, phản ánh của 151 vụ việc). Số đơn thư, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết là 06 vụ việc (Khiếu nại: 05 vụ việc; Tố cáo: 01 vụ việc); đã giải quyết 6/6 vụ việc; số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 186 vụ việc đã thực hiện hướng dẫn, chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định của pháp luật..

- **Công tác phòng chống tham nhũng:** Ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo gồm: Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 11/01/2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Công văn số 343/UBND-TTr ngày 07/4/2023 về việc tăng cường một số nhiệm vụ về phòng chống tham nhũng năm 2023; Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập huyện Văn Lâm. Đã tổng hợp kê khai tài sản của CB, CC, VC bàn giao về tỉnh và thực hiện lưu trữ theo quy định. Chỉ đạo các phòng, ngành rà soát nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan đơn vị, công khai minh bạch hoạt động và triển khai luân chuyển vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị...

- **Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:** Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai đến các đơn vị, phòng ngành trên địa bàn huyện. Qua triển khai các đơn vị đã triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu thực tế.

**4.4. Công tác Tư pháp:** Thực hiện tốt Chương trình, Kế hoạch trọng tâm công tác tư pháp năm 2023; tổ chức 05 hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ trên một số lĩnh vực gồm: chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, với hơn 100 lượt người tham dự; Hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật trẻ em, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em và phòng, chống bạo lực học đường với hơn 180 lượt người tham dự, phát hành hơn 180 bộ tài liệu; Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở năm 2023, với hơn 180 lượt người tham dự. Hội nghị Tập huấn tuyên truyền phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 4, Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuẩn tiếp cận pháp luật. Tổ chức thành công Hội thi "Hòa giải viên giỏi huyện năm 2023", đưa Đội thi huyện tham dự Hội thi "Hòa giải viên giỏi tỉnh Hưng Yên năm 2023", với kết quả đạt giải nhất toàn tỉnh và 01 giải nhánh; Đội thi được chọn và đã tham dự Hội thi "Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV, khu vực phía Bắc" kết quả đạt giải khuyến khích. Thực hiện kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 theo đúng quy định; tiếp nhận hồ sơ chứng thực được 621 hồ sơ đạt 100% (100% online), tăng 201 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2022; tiếp nhận hồ sơ hộ tịch được 78 hồ sơ, đạt 100%, tăng 21 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2022.

**4.5. Công tác Thi hành án dân sự:** Công tác thi hành án tiếp tục được triển khai. Số việc, tiền năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 312 việc với số tiền là 647,651 tỷ đồng; số việc thụ mới 09 tháng năm 2023 là 249 việc với số tiền là 39,448 tỷ đồng (tăng 102 việc, tăng 69.38%, giảm 100,275 tỷ đồng bằng 71.76% so với cùng kỳ năm 2022).

- Tổng số việc, tiền phải thi hành là 561 việc với số tiền là 687,099 tỷ đồng (tăng 93 việc, tăng 19.87%, giảm 153,318 tỷ đồng bằng 18.24% so với cùng kỳ năm 2022).

- Xác minh phân loại, có 481 việc có điều kiện thi hành với số tiền là 128,048 tỷ đồng; chưa có điều kiện thi hành và 179 việc với số tiền là 524,166 tỷ đồng có điều kiện thi hành; hoãn thi hành án là 05 việc, với số tiền 38,490 tỷ đồng.

- Kết quả giải quyết: Trong số có điều kiện thi hành, đã thi hành xong về việc 296 việc, đạt tỷ lệ 61.53%/84% chỉ tiêu giao = 73.25% chỉ tiêu, kế hoạch đề ra (tăng 109 việc, tăng 58.28% so với cùng kỳ năm 2022); về tiền 19,307 tỷ đồng đạt tỷ lệ 15.07%/ 45.8% chỉ tiêu giao = 32.92 % chỉ tiêu, kế hoạch đề ra (giảm 196,047 tỷ đồng, bằng 91.03% so với cùng kỳ năm 2022).

- Số việc còn chuyển kỳ sau là 265 việc với số tiền là 667,791 tỷ đồng (giảm 18 việc, giảm 6.36%; tăng 42,728 tỷ đồng, bằng 6.83% so với cùng kỳ năm 2022).

## II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện dự án, công tác GPMB còn chậm và gặp nhiều khó khăn nên giải ngân vốn đầu tư còn thấp, chưa đạt kế hoạch.

- Việc kê khai đăng ký đất đai; cấp, cấp đổi GCN quyền sử dụng đất còn chậm; nhận thức về pháp luật đất đai và bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân còn hạn chế; việc xử lý vi phạm pháp luật về đất đai và môi trường của các xã, thị trấn còn thiếu kiên quyết.

- Việc thực hiện kế hoạch 93a/KH-UBND của UBND tỉnh và kế hoạch 48/KH-UBND của UBND huyện ở một số xã chưa tích cực; chưa hoàn thiện phương án dồn thửa đổi ruộng (còn 02/41 thôn).

- Công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn một số xã chưa được quan tâm đúng mức. Còn để tình trạng lấn chiếm lòng, nê đường, tập kết vật liệu, hàng hóa, rác thải...ảnh hưởng đến giao thông, mỹ quan đô thị.

- Tình trạng người dân bỏ ruộng không sản xuất vẫn còn ở một số địa phương nhất là diện tích gần khu công nghiệp.

- Một số xã, thị trấn chưa giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo; còn có vụ việc kéo dài, gửi đơn vượt cấp.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo còn thiếu nhiều giáo viên; một số trường còn thiếu diện tích, thiếu nhiều phòng học, phòng bộ môn và thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định. Cấp học mầm non, tiểu học, THCS tỷ lệ trẻ, học sinh/ nhóm, lớp ở

nhiều trường trường còn cao so với quy định.

- Tỷ lệ người sinh con thứ 3, tỷ số chênh lệch giới tính khi sinh còn ở mức cao; công tác quản lý Nhà nước về hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm còn gặp nhiều khó khăn, bất cập.

- Tình hình tội phạm gây thương tích, tội phạm trộm cắp tài sản, vi phạm pháp luật về ma túy, tình hình cháy nổ tiềm ẩn gia tăng.

## **2. Nguyên nhân**

### **\* Nguyên nhân khách quan**

- Trên địa bàn huyện có nhiều dự án cùng triển khai nên công tác bồi thường GPMB gặp nhiều khó khăn. Giá cả hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu còn cao làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công dự án.

- Đa số các chủ sử dụng đất chưa chú trọng trong việc kê khai đăng ký và hoàn thiện hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Sản xuất nông nghiệp phụ thuộc vào yếu tố thời tiết; giá nông sản bấp bênh không ổn định, trong khi đó giá vật tư nông nghiệp, ngày công lao động ngày càng tăng cao.

- Do suy thoái kinh tế, các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất cắt giảm lao động, người lao động không có công ăn việc làm, không có thu nhập; tỷ lệ người nghiệp ở các tỉnh về địa bàn nhiều.

### **\* Nguyên nhân chủ quan**

- Do có sự buông lỏng quản lý về đất đai trên địa bàn một số xã từ các thời kỳ trước để lại nên đã để lại các sai phạm về đất đai nay giải quyết vướng mắc các chính sách pháp luật.

- Một số xã, thị trấn chưa tích cực, chưa chủ động giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo theo trách nhiệm, thẩm quyền; việc áp dụng các quy định để giải quyết vụ việc còn lúng túng chưa triệt để.

- Sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTKQ có thời điểm đạt hiệu quả chưa cao... Việc buông lỏng quản lý của một số gia đình, việc ăn chơi đua đòi theo các thói hư tật xấu trên các nền tảng mạng xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật; tình hình PCCC diễn biến phức tạp do người dân, chủ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xuất nhận thức và chấp hành chưa đầy đủ quy định về PCCC.

- Một số cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, vi phạm các quy định về công tác DS-KHHGD; cán bộ y tế cấp huyện, cấp xã mỏng, trình độ chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu nên khó khăn cho công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với các cơ sở hành nghề y dược, vệ sinh an toàn thực phẩm.

**Phần thứ hai**  
**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN**  
**KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2024**

**I. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu:** Tập trung thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2024; tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư, công tác quy hoạch nhằm xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và đô thị. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và các chính sách an sinh xã hội. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

Giá trị sản xuất tăng; thu ngân sách phân đầu hoàn thành kế hoạch tỉnh giao; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 83 triệu đồng/năm (tính theo GRDP 137 triệu đồng); duy trì và giữ vững tỷ lệ làng, khu phố văn hóa 100%, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 92,7%; duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,45%; tỷ lệ hộ nghèo còn 0,6%; tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch từ các nhà máy nước tập trung là 75%; có thêm 1-2 xã đạt xã NTM kiểu mẫu, 2 xã đạt xã NTM nâng cao và 4 đến 5 thôn đạt khu dân cư NTM kiểu mẫu.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện các Chương trình, Đề án thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khóa XXV, nhiệm kỳ 2020-2025 đảm bảo thời gian, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; công tác sắp xếp tổ chức bộ máy ở một số đơn vị sự nghiệp theo kế hoạch; sáp nhập các thôn chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp, tuyển dụng công chức cấp xã; thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức theo luật phòng chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo của các cấp có liên quan.

3. Tập trung công tác thu, chi ngân sách, phân đầu hoàn thành kế hoạch tỉnh giao. Tập trung cao công tác GPMB, tăng cường đôn đốc các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo tiến độ đưa các công trình, dự án vào sử dụng và phân đầu hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn đầu tư theo kế hoạch giao.

4. Cụ thể hóa chương trình phát triển đô thị của huyện theo Kết luận số 671-KL/TU ngày 31/5/2023 của Tỉnh ủy Hưng Yên về điều chỉnh phương án Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Xây dựng, hoàn thiện các đồ án quy hoạch: Quy hoạch chung, Quy hoạch phân khu chức năng, Quy hoạch



chi tiết. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị, quản lý hành lang an toàn giao thông trên địa bàn.

5. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn 02 thôn còn lại của xã Lạc Đạo hoàn thiện phương án dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp. Đôn đốc UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ xét duyệt và hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xử lý và kiến nghị xử lý nghiêm những vi phạm pháp luật về đất đai và môi trường. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện kế hoạch 93a/KH-UBND của UBND tỉnh và kế hoạch số 48/KH-UBND của UBND huyện. Kiểm tra, đôn đốc công tác thu gom, vận chuyển xử lý rác thải, nhất là tại các điểm chôn lấp rác thải tạm thời, các điểm gây ô nhiễm môi trường. Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả mô hình phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình trên địa bàn các xã, thị trấn.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn tập trung công tác sản xuất nông nghiệp theo kế hoạch. Phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh triển khai Đề án phát triển chăn nuôi, Đề án phát triển thủy sản và Đề án sản xuất theo hướng hữu cơ.... Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm và thủy sản và kế hoạch phòng chống thiên tai, kế hoạch nạo vét thủy lợi Đông Xuân hàng năm.

7. Tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo kế hoạch. Phấn đấu 02 xã (Minh Hải và Lạc Đạo) đạt xã NTM nâng cao; 01 đến 02 xã đạt xã NTM kiểu mẫu và 4- 5 thôn đạt khu dân cư NTM kiểu mẫu.

8. Tổ chức, phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm của Trung ương, của Tỉnh và đặc biệt các dự án trọng điểm của huyện. Thường xuyên rà soát và khắc phục kịp thời các điểm đen, vị trí mất an toàn giao thông, tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự ATGT với tuyến đường vừa thi công vừa khai thác để phòng ngừa tai nạn và ùn tắc giao thông.

9. Tổ chức triển khai, hoàn thành các mô hình đã được UBND tỉnh và UBND huyện phê duyệt. Rà soát, đề xuất, đăng ký với Sở Khoa học và Công nghệ các mô hình triển khai trên địa bàn huyện năm 2024.

10. Tập trung sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng phòng học, phòng chức năng và các công trình phụ trợ cho các nhà trường; tổ chức mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ dạy và học (theo Đề án số 09-ĐA/HU, Kế hoạch 138/KH-UBND). Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024.

11. Quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người có công với cách mạng, đối tượng BTXH và công tác đền ơn đáp nghĩa.

12. Tiếp tục thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia y tế - dân số giai đoạn 2021-2025 và định hướng năm 2030 của UBND tỉnh và các Kế hoạch của

huyện; nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe người dân; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hành nghề y, dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm.

13. Triển khai thực hiện dự án hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cho 10 xã trên địa bàn; tiếp tục triển khai xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) cấp huyện; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện dự án: Tu bổ, phục hồi các di tích; bảo tồn, tôn tạo làng Nôm; số hóa các di sản trên địa bàn huyện. Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức kỷ niệm 25 năm ngày tái lập huyện Văn Lâm (1999-2024).

14. Duy trì tốt công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ khi vụ việc mới phát sinh, tránh đơn thư khiếu kiện đông người, vượt cấp. Tiến hành thanh tra theo kế hoạch đã được phê duyệt. Tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm các văn bản Luật, các Thông báo, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban thường vụ Huyện ủy về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

15. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, triển khai công tác xây dựng lực lượng DQTV, DBĐV; thực hiện diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2024. Triển khai hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân, giáo dục QP-AN. Tập trung xây dựng doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện ở vị trí mới và quy hoạch, xây dựng hạ tầng căn cứ chiến đấu.

16. Tăng cường công tác phối hợp, nắm tình hình địa bàn; tập trung điều tra khám phá các vụ án chưa rõ thủ phạm, đặc biệt là các nhóm tội phạm hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội, sử dụng hung khí nóng nhằm góp phần làm giảm tội phạm hình sự trên địa bàn. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự ATGT, phòng cháy chữa cháy.

Ủy ban nhân dân huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- BCH Đảng bộ huyện;
- T.T HĐND huyện;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện;
- Các ông (bà) đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ngành liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Chu Đức**